**ÔN TẬP GIỮA HK1 – NĂM HỌC 2023 – 2024**

**MÔN: TIN HỌC 12**

Câu 1. Database là tên tiếng Anh của …?

**A.** Cơ sở dữ liệu;

**B.** Hệ cơ sở dữ liệu;

**C**. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu;

**D.** Ngôn ngữ cơ sở dữ liệu;

Câu 2. Microsoft Access là tên gọi của ...?

**A.** Cơ sở dữ liệu;

**B.** Hệ cơ sở dữ liệu;

**C**. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu;

**D.** Ngôn ngữ cơ sở dữ liệu;

Câu 3. Hệ cơ sở dữ liệu gồm mấy thành phần?

**A**. 1;

**B.** 2;

**C**. 3;

**D.** 4;

Câu 4. Những việc cần làm khi muốn xử lý thông tin của một tổ chức gồm?

**A.** Xác định chủ thể cần quản lí, cấu trúc hồ sơ và thu thập thông tin, lưu trữ lại ;

**B.** Xác định các thông tin cần thiết, số lượng chủ thể cần quản lí ;

**C.** Tìm hiểu từng đối tượng cần quản lí, lưu trữ lại mọi thông tin cần thiết ;

**D.** Tạo lập hồ sơ, cập nhật hồ sơ và khai thác hồ sơ;

Câu 5. Những việc cần làm khi tạo lập hồ sơ gồm?

**A.** Xác định chủ thể cần quản lí, cấu trúc hồ sơ và thu thập thông tin, lưu trữ lại ;

**B.** Xác định các thông tin cần thiết, số lượng chủ thể cần quản lí ;

**C.** Tìm hiểu từng đối tượng cần quản lí, lưu trữ lại mọi thông tin cần thiết ;

**D.** Làm theo kinh nghiệm của người quản lí;

Câu 6. Điền vào chỗ trống

Một cơ sở dữ liệu là một tập hợp các …(1)… có liên quan với nhau, chứa thông tin của một tổ chức nào đó, được lưu trữ trên các …(2)… để đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của nhiều người dùng với nhiều mục đích khác nhau.

**A.** (1): dữ liệu; (2): thiết bị nhớ ;

**B.** (1): thông tin; (2): đĩa cứng dung lượng lớn ;

**C.** (1): chủ thể; (2): máy tính có nối mạng ;

**D.** (1): chương trình; (2): máy chủ;

Câu 7. Phần mềm cung cấp một môi trường thuận lợi và hiệu quả để tạo lập, lưu trữ và khai thác thông tin của CSDL được gọi là?

**A.** Cơ sở dữ liệu ;

**B.** Hệ cơ sở dữ liệu ;

**C.** Hệ quản trị cơ sở dữ liệu ;

**D.** Phần mềm hệ thống;

Câu 8. Người ta thường dùng thuật ngữ hệ cơ sở dữ liệu để chỉ một …(1)… cùng với …(2)… quản trị và khai thác CSDL nào đó.

**A.** (1): bộ quản lí dữ liệu; (2): bộ xử lí trúy vấn ;

**B.** (1): hệ quản trị cơ sở dữ liệu; (2): bộ quản lí tệp ;

**C.** (1): cơ sở dữ liệu; (2): bộ quản lí dữ liệu ;

**D.** (1): cơ sở dữ liệu; (2): hệ quản trị cơ sở dữ liệu;

Câu 9. Phần mềm hỗ trợ việc khai thác CSDL thuận tiện và hiệu quả hơn gọi là?

**A.** Cơ sở dữ liệu ;

**B.** Hệ cơ sở dữ liệu ;

**C.** Hệ quản trị cơ sở dữ liệu ;

**D.** Phần mềm ứng dụng;

Câu 10. Đâu không phải là thành phần của Hệ CSDL?

**A.** Cơ sở dữ liệu ;

**B.** Hệ điều hành;

**C.** Hệ quản trị cơ sở dữ liệu ;

**D.** Phần mềm ứng dụng;

Câu 11. Cơ sở dữ liệu được lưu trữ ở đâu?

**A.** Thiết bị nhớ ngoài của máy tính

**B.** Ram của máy tính

**C**. Hồ sơ của các tổ chức

**D.** Thiết bị nhớ trong của máy tính

Câu 12.Hệ quản trị CSDL là … ?

**A.** Một phần mềm máy tính

**B.** Một phần cứng của máy tính

**C**. Tập hợp dữ liệu của máy tính

**D.** Tập hợp dữ liệu của một tổ chức nào đó

Câu 13. Hệ quản trị CSDL dùng để…?

**A.** tạo lập CSDL

**B.** cập nhật CSDL

**C**. khai thác CSDL

**D.** tạo lập, cập nhật và khai thác CSDL

Câu 14**.** Hệ CSDL gồm những thành phần nào?

**A.** CSDL + Hệ Quản trị CSDL + Phần mềm ứng dụng hỗ trợ

**B.** CSDL + Phần mềm ứng dụng hỗ trợ + Máy tính

**C**. Hệ Quản trị CSDL + Phần mềm ứng dụng hỗ trợ+ Máy tính

**D.** CSDL + Hệ Quản trị CSDL+ Máy tính

Câu 15. Hiện nay, Tin học được ứng dụng trong những lĩnh vực gì?

**A.** giáo dục

**B.** y tế

**C**. thương mại

**D.** nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội

Câu 16. *Thu thập, tập hợp thông tin cần thiết cho hồ sơ từ nhiều nguồn khác nhau và lưu trữ chúng theo đúng cấu trúc đã xác định* là thao tác của công việc nào khi xử lý thông tin của một tổ chức?

**A.** tạo lập hồ sơ

**B.** cập nhật hồ sơ

**C**. khai thác hồ sơ

**D.** khác

Câu 17. Cần tiến hành cập nhật hồ sơ học sinh của nhà trường trong các trường hợp nào sau đây?

A. Một học sinh mới chuyển từ trường khác đến; thông tin về ngày sinh của một học sinh bị sai.

B. Sắp xếp danh sách học sinh theo thứ tự tăng dần của tên

C. Tìm học sinh có điểm môn toán cao nhất khối.

D. Tính tỉ lệ học sinh trên trung bình môn Tin của từng lớp.

Câu 18. Việc xác định cấu trúc hồ sơ được tiến hành vào thời điểm nào?

A. Trước khi thực hiện các phép tìm kiếm, tra cứu thông tin

B. Cùng lúc với việc nhập và cập nhật hồ sơ

C. Sau khi đã nhập các hồ sơ vào máy tính

D. Trước khi nhập hồ sơ vào máy tính

Câu 19. Xét công tác quản lí hồ sơ. Trong số các công việc sau, những việc nào không thuộc nhóm thao tác cập nhật hồ sơ?

A. Xóa một hồ sơ

B. Thống kê và lập báo cáo

C. Thêm hai hồ sơ

D. Sửa tên trong một hồ sơ.

Câu 20. Hãy nêu các ưu điểm khi sử dụng CSDL trên máy tính điện tử:

A. Gọn, thời sự (Cập nhật đầy đủ, kịp thời...)

B. Gọn, nhanh chóng

C. Gọn, thời sự, nhanh chóng, nhiều nguời có thể sử dụng chung CSDL

D. Gọn, thời sự, nhanh chóng

Câu 21. Những việc nào sau đây không thuộc thao tác khai thác hồ sơ?

A. Tìm học sinh có điểm tổng kết môn Văn cao nhất

B. Tìm kiếm danh sách học sinh nữ trong lớp

C. Xóa hồ sơ học sinh đã chuyển trường

D. Thống kê số lượng học sinh giỏi trong lớp

Câu 22. Phần mềm nào không phải là Hệ quản trị CSDL?

A. LMS

B. MS Access

C. My SQL

D. Oracle

Câu 23. Ngôn ngữ cơ sở dữ liệu gồm những thành phần nào?

A. ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu và ngôn ngữ thao tác dữ liệu;

B. ngôn ngữ thao tác dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu;

C. hệ quản trị cơ sở dữ liệu và cơ sở dữ liệu;

D. cơ sở dữ liệu và ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu;

Câu 24. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu gồm mấy chức năng chính?

A. 1;

B. 2;

C. 3;

D. 4

Câu 25. Hệ quản trị CSDL không gồm những chức năng nào?

A. Cung cấp môi trường tạo lập CSDL

B. Cung cấp môi trường cập nhật và khai thác CSDL

C. Cung cấp công cụ kiểm soát, điều khiển truy cập thông tin

D. Cung cấp công cụ quản lý bộ nhớ

Câu 26. Thông qua ..., người dùng có thể khai báo kiểu dữ liệu, cấu trúc dữ liệu.

A. ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu

B. ngôn ngữ thao tác dữ liệu

C. ngôn ngữ CSDL

D. ngôn ngữ điều khiển dữ liệu

Câu 27. Thông qua ..., người dùng diễn tả yêu cầu cập nhật và khai thác thông tin.

A. ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu

B. ngôn ngữ thao tác dữ liệu

C. ngôn ngữ CSDL

D. ngôn ngữ điều khiển dữ liệu

Câu 28. Ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu không bao gồm các lệnh cho phép

A. khai báo kiểu dữ liệu

B. khai báo cấu trúc dữ liệu

C. khai báo các ràng buộc trên dữ liệu

D. diễn tả yêu cầu cập nhật và khai thác dữ liệu

Câu 29. Ngôn ngữ CSDL phổ biến hiện nay là gì?

A. SQL

B. MySQL

C. SQL Server

D. Oracle

Câu 30. Đâu không là tên gọi của hệ quản trị CSDL?

A. SQL

B. MySQL

C. SQL Server

D. Oracle

Câu 31. Theo vai trò của con người khi làm việc với hệ CSDL, Người quản trị Hệ CSDL làm những công việc gì?

A. lập trình ứng dụng và có nhu cầu khai thác hệ CSDL

B. bảo trì, cấp phát quyền truy cập vào hệ CSDL

C. viết chương trình ứng dụng hỗ trợ khai thác CSDL

D. chỉ có nhu cầu khai thác thông tin từ CSDL

Câu 32. Theo vai trò của con người khi làm việc với hệ CSDL, Người lập trình ứng dụng làm những công việc gì?

A. bảo trì hệ CSDL

B. cấp phát quyền truy cập vào hệ CSDL

C. viết chương trình ứng dụng hỗ trợ khai thác CSDL

D. chỉ có nhu cầu khai thác thông tin từ CSDL

Câu 33. Theo vai trò của con người khi làm việc với hệ CSDL, Người dùng làm những công việc gì?

A. bảo trì hệ CSDL

B. cấp phát quyền truy cập vào hệ CSDL

C. viết chương trình ứng dụng hỗ trợ khai thác CSDL

D. có nhu cầu khai thác thông tin từ CSDL

Câu 34. Theo vai trò của con người khi làm việc với hệ CSDL, Cài đặt CSDL vật lý là nhiệm vụ của ai?

A. người quản trị

B. người dùng

C. người lập trình ứng dụng

D. người lập trình, người quản trị và người dùng

Câu 35. Các bước xây dựng CSDL theo thứ tự gồm?

A. khảo sát hệ thống -> thiết kế -> kiểm thử

B. thiết kế hệ thống -> kiểm thử -> khảo sát

C. kiểm thử -> khảo sát -> thiết kế

D. thiết kế -> khảo sát -> kiểm thử

Câu 36. Khảo sát hệ thống không gồm những việc gì?

A. tìm hiểu yêu cầu quản lý

B. xác định cấu trúc hồ sơ

C. phân tích khả năng phần cứng, phần mềm

D. thiết kế CSDL

Câu 37. Thiết kế hệ thống không gồm những công việc gì?

A. thiết kế CSDL

B. lựa chọn hệ quản trị CSDL

C. viết chương trình ứng dụng hỗ trợ khai thác CSDL

D. nhập dữ liệu cho CSDL

Câu 38. Kiểm thử gồm những công việc gì?

A. nhập dữ liệu cho CSDL và chạy thử hệ thống

B. thiết kế CSDL

C. viết chương trình ứng dụng hỗ trợ khai thác CSDL

D. khảo sát phần cứng và phần mềm

Câu 39. Nhập dữ liệu cho CSDL được thực hiện khi nào?

A. thiết kế hệ thống

B. khảo sát hệ thống

C. kiểm thử

D. thiết kế CSDL

Câu 40. Ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu thực chất là...?

A. tập hợp ký hiệu mô tả CSDL

B. ngôn ngữ lập trình Pascal

C. ngôn ngữ lập trình Python

D. các ký hiệu mô tả các phép toán

Câu 41. Cơ sở dữ liệu được lưu trữ ở đâu?

A. Thiết bị nhớ ngoài của máy tính

B. Ram của máy tính

C. Hồ sơ của các tổ chức

D. Thiết bị nhớ trong của máy tính

Câu 42. Cơ sở dữ liệu được tạo ra nhằm mục đích gì?

A. Đáp ứng nhu cầu khai thác của nhiều người

B. Lưu trữ nhiều thông tin

C. Lưu trữ thông tin lâu dài

D. Tất cả đều đúng

Câu 43. Khi xử lý thông tin của một tổ chức, ta có thể thực hiện những công việc theo qui trình nào?

A. tạo lập hồ sơ -> cập nhật hồ sơ -> khai thác hồ sơ

B. cập nhật hồ sơ -> khai thác hồ sơ -> tạo lập hồ sơ

C. khai thác hồ sơ -> tạo lập hồ sơ -> cập nhật hồ sơ

D. cập nhật hồ sơ -> tạo lập hồ sơ -> khai thác hồ sơ

Câu 44. Việc lưu trữ dữ liệu đầy đủ và hợp lí sẽ:

A. Hỗ trợ thống kê, báo cáo, tổng hợp số liệu, ra quyết định của cơ quan, tổ chức

B. Hỗ trợ ra quyết định của cơ quan, tổ chức, thu thập thông tin

C. Hỗ trợ việc sữa chữa, ra quyết định của cơ quan, tổ chức, thu thập thông tin

D. Hỗ trợ thu thập thông tin

Câu 45. Dữ liệu trong một CSDL được lưu trong:

A. Bộ nhớ RAM

B. Bộ nhớ ROM

C. Bộ nhớ ngoài

D. Các thiết bị vật lí

Câu 46. Trường em có CSDL dùng để quản lí việc mượn và trả sách tại thư viện. Theo em CSDL đó quản lí những dữ liệu của những chủ thể nào?

A. Sách, người mượn, việc mượn trả sách.

B. Sách, thủ thư, độc giả

C. Học sinh, giáo viên, sách

D.Sách, nội quy thư viện, hội thảo sách.

Câu 47. Trong số các công việc sau, những việc nào không thuộc nhóm thao tác cập nhật hồ sơ?

A. Xóa một hồ sơ

B. Thống kê và lập báo cáo

C. Thêm hai hồ sơ

D. Sửa tên trong một hồ sơ.

Câu 48. Cơ sở dữ liệu (CSDL) là :

A. Tập hợp dữ liệu chứa đựng các kiểu dữ liệu: ký tự, số, ngày/giờ, hình ảnh... của một chủ thể nào đó.

B. Tập hợp dữ liệu có liên quan với nhau theo một chủ đề nào đó được ghi lên giấy.

C. Tập hợp dữ liệu có liên quan với nhau theo một chủ đề nào đó được lưu trên máy tính điện tử để đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của nhiều người.

D. Tập hợp dữ liệu có liên quan với nhau theo một chủ đề nào đó được lưu trên giấy để đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của nhiều người.

Câu 49. Hệ quản trị CSDL là:

A. Phần mềm dùng tạo lập, cập nhật, lưu trữ và khai thác thông tin của CSDL

B. Phần mềm dùng tạo lập, lưu trữ một CSDL

C. Phần mềm để thao tác và xử lý các đối tượng trong CSDL

D. Phần mềm dùng tạo lập CSDL

Câu 50. Em hiểu như thế nào về cụm từ “Hệ quản trị cơ sở dữ liệu” ?

A. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu là một loại thiết bị hỗ trợ màn hình máy tính

B. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu là một loại thiết bị hỗ trợ mạng máy tính

C. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu là một loại dữ liệu được lưu trữ trên máy tính

D. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu là một loại phần mềm máy tính

Câu 51. Một Hệ CSDL gồm:

A. CSDL và các thiết bị vật lí.

B. Các phần mềm ứng dụng và CSDL.

C. Hệ QTCSDL và các thiết bị vật lí.

D. CSDL, hệ QTCSDL và phần mềm hỗ trợ khai thác CSDL

Câu 52. Hoạt động nào sau đây không sử dụng CSDL?

A. Bán vé máy bay

B. Tổ chức dạy học trên LMS

C. Giữ xe truyền thống

D. Mua bán hàng trong siêu thị

Câu 53. Khai thác hồ sơ gồm có những việc chính nào?

A. Sắp xếp, tìm kiếm

B. Thống kê, lập báo cáo

C. Sắp xếp, tìm kiếm, thống kê, lập báo cáo

D. Thu thập, tổng hợp thông tin

Câu 54. Ngôn ngữ cơ sở dữ liệu gồm 2 thành nào?

A. ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu, ngôn ngữ thao tác dữ liệu

B. ngôn ngữ thao tác dữ liệu, ngôn ngữ CSDL

C. ngôn ngữ CSDL, ngôn ngữ điều khiển dữ liệu

D. ngôn ngữ điều khiển dữ liệu, ngôn ngữ thao tác dữ liệu

Câu 55. Đâu là tên gọi của hệ quản trị CSDL?

A. SQL

B. MS Word

C. MS Excel

D. MS Access

Câu 56. Làm việc với hệ cơ sở dữ liệu, con người thường có mấy vai trò chính?

A. 1;

B. 2;

C. 3;

D. 4

Câu 57. Ngôn ngữ cơ sở dữ liệu có mấy thành phần?

A. 1;

B. 2;

C. 3;

D. 4

Câu 58. Qui trình xử lí thông tin của một tổ chức gồm mấy bước?

A. 1;

B. 2;

C. 3;

D. 4

Câu 59. Qui trình thiết kế cơ sở dữ liệu gồm mấy bước?

A. 1;

B. 2;

C. 3;

D. 4

Câu 60. Hãy chọn phát biểu SAI trong các phát biểu sau:

A Xử lí thông tin trong bài toán quản lí gồm: Tạo lập hồ sơ, cập nhật dữ liệu và khai thác thông tin.

B. Quản lí bán hàng ở siêu thị không cần dùng đến CSDL

C. Tìm kiếm, thống kê, lập báo cáo là ba thao tác nằm trong nhóm công việc khai thác thông tin.

D. Cập nhật dữ liệu gồm có ba việc: Thêm, sửa, xóa dữ liệu.